

Số: 102/2024/QĐST-HNGĐ

Tây Hồ, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 89/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1983

HKTT: Tổ 11 Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- Anh Lê Quang M, sinh năm 1981

HKTT: Số 9H ngõ 27 phố Võng Thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P1205 Tòa nhà C khu đô thị UDIC, Phường P, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh M chị T kết hôn năm 2023 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và không tổ chức hòa giải. Anh M chị T thống nhất thỏa thuận Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội giải quyết.

2. *Về con chung:* Anh M chị T xác định có 01 con chung là Lê Tuấn K sinh ngày 02/5/2023. Ly hôn vợ chồng thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh M cấp dưỡng nuôi con là 05 triệu đồng/tháng kể từ tháng 5/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh M được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. *Về tài sản, nhà đất:* Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí: Anh M tự nguyện chịu lệ phí LHST.

4. *Về lệ phí*: Anh M tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lê Quang M.

1.2 *Về con chung*: Anh M chị T xác định có 01 con chung là Lê Tuấn K sinh ngày 02/5/2023. Ly hôn anh chị thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh M cấp dưỡng nuôi con là 05 triệu đồng/tháng kể từ tháng 5/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh M được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

1.3 *Về tài sản chung, công nợ chung*: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê Quang M tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 2465 ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (số ĐKKH: /2023 ngày 06/4/2023);
- Các đương sự;
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Đào Đức C